

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng)**

Kính gửi:       - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CMC
- Địa chỉ trụ sở chính       : Ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Điện thoại/Fax               : 024.38612718. Email: cmci@cmci.com.vn
- Vốn điều lệ                   : 45.610.500.000 VND (Bằng chữ: Bốn mươi năm tỷ sáu trăm mười triệu năm trăm ngàn Việt Nam Đồng)
- Mã chứng khoán            : CMC
- Mô hình quản trị công ty:  
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ- ĐHĐCĐ	29/04/2022	Thông qua một số nội dung: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và kế hoạch năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2020; và các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm nhiệm kỳ mới	Ngày miễn nhiệm vì hết nhiệm kỳ
1	Ông Ngô Trọng Vinh	Chủ tịch HĐQT	29/04/2021	29/04/2021
2	Ông Nguyễn Trọng Hà	Thành viên HĐQT	29/04/2021	29/04/2021
3	Bà Lâm Quỳnh Hương	Thành viên HĐQT	29/04/2021	29/04/2021
4	Ông Ngô Trọng Quang	Thành viên HĐQT	29/04/2021	29/04/2021
5	Ông Ngô Anh Phương	Thành viên HĐQT	29/04/2021	29/04/2021

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Trọng Vinh	06	100%	
2	Ông Nguyễn Trọng Hà	06	100%	
3	Bà Lâm Quỳnh Hương	06	100%	
4	Ông Ngô Trọng Quang	06	100%	
5	Ông Ngô Anh Phương	06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: Hiện có 2 thành viên của HĐQT là thành viên Ban TGD, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban TGD.
4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Không có)
5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT	13/01/2022	Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2021, năm 2021 và kế hoạch Quý 1 năm 2022. Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%
02	02/NQ-HĐQT	26/03/2021	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 theo Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.	100%
03	03/NQ-HĐQT	28/03/2022	Thông qua báo cáo thường niên năm 2021. Thông qua Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, nội dung chương trình họp, các báo cáo và tờ trình để trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%

04	03/NQ-HĐQT	08/04/2022	<p>Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2022.</p> <p>Thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công ty trong năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021: + Tỷ lệ số lượng cổ phiếu trả cổ tức: 10%/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành.</li> <li>- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động “ESOP”: + Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành ESOP: 5%/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành. + Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.</li> <li>- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ: + Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu: 50%/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành. + Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 + Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.</li> </ul>	
05	04/NQ-HĐQT	26/04/2022	<p>Thông qua việc bổ sung, sửa đổi nội dung Mục 1: Tổ chức, cá nhân chuyên nhượng không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai và Mục 2. Tổ chức, cá nhân mua/nhận chuyển nhượng không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong Tờ trình số: 08/TT- ĐHĐCĐ.2022 theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán.</p>	100%
06	05/NQ-HĐQT	22/06/2022	<p>Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.</p>	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS nhiệm kỳ mới	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Tuyết Quỳnh	Tr BKS	29/04/2021	Cử nhân tài chính kế toán
2	Ông Đặng Phan Cường	TV	29/04/2021	Thạc sỹ tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thị Huệ	TV	29/04/2021	Cử nhân kinh tế

#### 2. Các cuộc họp Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ Biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Tuyết Quỳnh	02	100%	100%	
2	Ông Đặng Phan Cường	02	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Huệ	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty gồm 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT và 4 Ủy viên thì trong đó có 2 thành viên trong Ban Giám đốc. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra. Nhìn chung Bộ máy lãnh đạo Công ty đang vận hành trôi chảy, tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty đều nghiêm chỉnh chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, cố gắng hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Luôn kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản... của Công ty, xem xét các kế hoạch, báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các phương án phát triển, các quy định về quản lý các quỹ tài chính tập trung, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ liên quan đến Công ty và tập thể người lao động.
5. Hoạt động khác của BKS: Không có

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ngô Anh Phương	20/10/1994	Cử nhân tài chính	05/05/2021
02	Nguyễn Trọng Hà	16/08/1969	Cử nhân kế toán	05/05/2021

**V. Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
01	Nguyễn Trọng Hà	16/08/1969	Cử nhân kế toán	05/05/2021

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Cử Lãnh đạo công ty và người công bố thông tin tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn Thông tư và nghị định mới của Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Ngô Trọng Vinh		Chủ tịch HĐQT						
1.1	Lê Thị Tuyết Nhung					29/04/2021			NCL Q
1.2	Ngô Anh Phương					29/04/2021			NCL Q
1.3	Ngô Thùy Dương					29/04/2021			NCL Q

1.4	Nguyễn Thị La					29/04/2021			NCL Q
1.5	Ngô Trọng Quang					29/04/2021			NCL Q
1.6	Hoàng Thị Chính					29/04/2021			NCL Q
1.7	Ngô Thị Mùi					29/04/2021			NCL Q
<b>2</b>	<b>Ngô Trọng Quang</b>		<b>UV HDQT</b>						
2.1	Hoàng Thị Chính					29/04/2021			NCL Q
2.2	Ngô Anh Thư					29/04/2021			NCL Q
2.3	Ngô Anh Thái					29/04/2021			NCL Q
2.4	Nguyễn Thị La					29/04/2021			NCL Q
2.5	Ngô Trọng Vinh					29/04/2021			NCL Q
2.6	Lê Thị Tuyết Nhưng					29/04/2021			NCL Q
2.7	Ngô Thị Mùi					29/04/2021			NCL Q
<b>3</b>	<b>Lâm Quỳnh Hương</b>		<b>UV HDQT, Người CBTT</b>						
3.1	Đoàn Thị Liên					29/04/2021			NCL Q
3.2	Lâm Thanh Tùng					29/04/2021			NCL Q
3.3	Lâm Mỹ Duyên					29/04/2021			NCL Q

3.4	Lâm Khả Ân					29/04/2021			NCL Q
3.5	Nguyễn Hồng Lâm					29/04/2021			NCL Q
3.6	Lê Thị Giang					29/04/2021			NCL Q
<b>4</b>	<b>Nguyễn Trọng Hà</b>		<b>UV HĐQT / Phó TGD/ KTT</b>						
4.1	Nguyễn Trọng Nhã					29/04/2021			NCL Q
4.2	Nguyễn Thị Loan					29/04/2021			NCL Q
4.3	Nguyễn Thị Diệu Huyền					29/04/2021			NCL Q
4.4	Nguyễn Thị Lệ Hằng					29/04/2021			NCL Q
4.5	Trần Thị Thu Hằng					29/04/2021			NCL Q
4.6	Nguyễn Hà Linh					29/04/2021			NCL Q
4.7	Nguyễn Hà Trang					29/04/2021			NCL Q
4.8	Nguyễn Trọng Phúc					29/04/2021			NCL Q
<b>5</b>	<b>Ngô Anh Phương</b>		<b>UV HĐQT, TGD</b>						

5.1	Lê Thị Tuyết Nhung					29/04/2021			NCL Q
5.2	Ngô Trọng Vinh					29/04/2021			NCL Q
5.3	Ngô Thùy Dương					29/04/2021			NCL Q
<b>6</b>	<b>Nguyễn Thị Huế</b>		<b>Thành viên BKS</b>						
6.1	Nguyễn Thị An					29/04/2021			NCL Q
6.2	Nguyễn Thị Huyền					29/04/2021			NCL Q
6.3	Nguyễn Quốc Đạt					29/04/2021			NCL Q
6.4	Hà Huy Hưng					29/04/2021			NCL Q
6.5	Hoàng Thị Hiệp					29/04/2021			NCL Q
6.6	Phùng Cảnh Trung					29/04/2021			NCL Q
6.7	Phùng Cảnh Đức					29/04/2021			NCL Q
6.8	Phùng Cảnh Lâm					29/04/2021			NCL Q
<b>7</b>	<b>Nguyễn Tuyết Quỳnh</b>		<b>Trưởng BKS</b>						NCL Q



7.1	Nguyễn Đức Mạnh					29/04/2021			NCL Q
7.2	Nguyễn Thị Đoan Trang					29/04/2021			NCL Q
7.3	Nguyễn Quỳnh Anh					29/04/2021			NCL Q
8	<b>Đặng Phan Cường</b>		<b>Thành viên BKS</b>						
8.1	Phan Thị Tuyết Nga					29/04/2021			NCL Q
8.2	Đặng Mai Linh					29/04/2021			NCL Q
8.3	Đặng Duy Lâm					29/04/2021			NCL Q

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH* Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
01	Ngô Trọng Vinh	CĐNB			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty 5.950.000.000 đồng	
02	Công ty cổ phần khảo sát đo đạc Hà Nội	NCLQ			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty 10.870.000.000 đồng	
03	Công ty cổ phần viên thông tin hiệu đường sắt	NCLQ			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty 1.980.550.283 đồng	
04	Bà Nguyễn Thị La	NCLQ			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty	

					5.400.000.000 đồng	
05	Bà Hoàng Thị Chính	NCLQ			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty 1.000.000.000 đồng	
06	Bà Lê Thị Tuyết Nhung	NCLQ			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty 382.000.000 đồng	
07	Bà Ngô Phương Anh	CĐL			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty 31.027.663.863 đồng	
08	Bà Ngô Thu Hương	CĐL			Vay tiền để phục vụ hoạt động kinh doanh của của Công ty 651.677.261 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

S TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú
------	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	--	---------------------	---	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	TLSH CP cuối kỳ	Ghi chú
----	---------------------	--	------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	----------------------	-----------------	---------

<b>1</b>	<b>Ngô Trọng Vinh</b>		<b>Chủ Tịch HĐQT, TGD</b>			<b>1.427.650</b>	<b>31,30%</b>	
1.1	Lê Thị Tuyết Nhung		UV HĐQT			226.000	4,95%	
1.2	Ngô Anh Phương		NCLQ			0	0	
1.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ			0		
1.4	Nguyễn Thị La		NCLQ			0		
1.5	Ngô Trọng Quang		NCLQ			585.420	12,83%	
1.6	Hoàng Thị Chính		NCLQ			0	0	
1.7	Ngô Thị Mùi		NCLQ			213.200	4,67%	
<b>2</b>	<b>Ngô Trọng Quang</b>		<b>UV HĐQT</b>			<b>585.420</b>	<b>12,83%</b>	
2.1	Hoàng Thị Chính		NCLQ			0	0	
2.2	Ngô Anh Thư		NCLQ			0	0	
2.3	Ngô Anh Thái		NCLQ			0	0	
2.4	Nguyễn Thị La		NCLQ			0	0	
2.5	Ngô Trọng Vinh		NCLQ			1.427.650	31,30%	
2.6	Lê Thị Tuyết Nhung		NCLQ			226.000	4,95%	
2.7	Ngô Thị Mùi		NCLQ			213.200	4,67%	

<b>3</b>	<b>Lâm Quỳnh Hương</b>		<b>UV HDQT, Người CBTT</b>			<b>1.950</b>	<b>0,042 %</b>	
3.1	Đoàn Thị Liên		NCLQ			0	0	
3.2	Lâm Thanh Tùng		NCLQ			0	0	
3.3	Lâm Mỹ Duyên		NCLQ			0	0	
3.4	Lâm Khả Ân		NCLQ			0	0	
3.5	Nguyễn Hồng Lâm		NCLQ			400	0.01%	
3.6	Lê Thị Giang		NCLQ			0	0	
<b>4</b>	<b>Nguyễn Trọng Hà</b>		<b>UV HDQT/ PhóTGD/ KTT</b>			0	0	
4.1	Nguyễn Trọng Nhã		NCLQ			0	0	
4.2	Nguyễn Thị Loan		NCLQ			0	0	
4.3	Nguyễn Thị Diệu Huyền		NCLQ			0	0	
4.4	Nguyễn Thị Lệ Hằng		NCLQ			0	0	
4.5	Trần thị thu hằng		NCLQ			0	0	
4.6	Nguyễn Hà Linh		NCLQ			0	0	

4.7	Nguyễn Hà Trang		NCLQ			0	0	
4.8	Nguyễn Trọng Phúc		NCLQ			0	0	
<b>5</b>	<b>Ngô Anh Phương</b>		<b>UV HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
5.1	Lê Thị Tuyết Nhung		NCLQ			226.000	4.95%	
5.2	Ngô Trọng Vinh		NCLQ			1.427.650	31,30 %	
5.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ			0	0	
<b>6</b>	<b>Nguyễn Thị Huế</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
6.1	Nguyễn Thị An					0	0	
6.2	Nguyễn Thị Huyền					0	0	
	Nguyễn Quốc Đạt					0	0	
	Hà Huy Hưng					0	0	
	Hoàng Thị Hiệp					0	0	
	Phùng Cảnh Trung					0	0	
	Phùng Cảnh Đức					0	0	
	Phùng Cảnh Lâm					0	0	

7	<b>Nguyễn Tuyệt Quỳnh</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
7.1	Nguyễn Đức Mạnh		NCLQ			0	0	
7.2	Nguyễn Thị Đoan Trang		NCLQ			0	0	
7.3	Nguyễn Quỳnh Anh		NCLQ			0	0	
8	<b>Đặng Phan Cường</b>		<b>TV BKS</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
8.1	Phan Thị Tuyết Nga		NCLQ			0	0	
8.2	Đặng Mai Linh		NCLQ			0	0	
8.3	Đặng Duy Lâm		NCLQ			0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Ngô Thị Mùi	Em dâu	221.200	4,84%	213.200	4,67%	Bán

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có

CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Ngô Trọng Vinh*

